TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG NGUYÊN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST
Ngày: 26/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Phú Anh Tài và bà Lê Thị Thanh Nhung.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Cao Trà My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá H, tên gọi khác: không; sinh ngày: 02 tháng 6 năm 1987, tại Thị trấn HN, huyện HN, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Khối 8, thị trấn HN, huyện HN, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Bá T (Đã chết); con bà: Hồ Thị Y; vợ: Lê Hồng P; con: Có 02 con (Con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2017); tiền sự: Không; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/7/2012 bị phó trưởng Công an phường Lê Lợi, thành phố Vinh xử phạt hành chính 1.000.000đ về hành vi: "Cố ý gây thương tích". Nộp phạt xong vào ngày 17/7/2012. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/7/2021 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bị hại*:

1, Chị Nguyễn Thị T; sinh năm 1985;

Nơi cư trú: Xóm PH, xã LX, huyện HN, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2, Anh Nguyễn Văn Ch; sinh năm: 1990;

Nơi cư trú: Khối V thị trấn HN, huyện HN, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Chị Lê Thị Huyền T; sinh năm: 1986 và anh Vũ Xuân T; Cùng cư trú: Xóm N, xã HC, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 4/2020, Nguyễn Bá H nhận cọc số tiền 30.000.000đ của vợ chồng anh Vũ Xuân Tvà chị Lê Thị Huyền T cùng trú tại xóm N, xã HC, thành phố V để bán 01 phần diện tích đất (khoảng 380m^2) của thửa đất số 1973 tờ bản đồ 10 thuộc khối 8 thị trấn HN, huyện HN, Nghệ An mang tên ông Nguyễn Bá T (Bố đẻ của H) với giá 3.000.000 đồng/m^2. Sau đó chị T, anh T tiếp tục đến nhà H và đưa cho H tiền đặt cọc mua đất tổng cộng 05 lần là 280.000.000đ, cộng thêm số tiền 220.000.000 đồng mà H đang nợ anh T. Hai bên công nhận H đã nhận tiền đặt cọc là 500.000.000đ. Sau đó, H đã đi làm các thủ tục để chuyển quyền sử dụng đất từ ông Nguyễn Bá T (là bố đẻ của H) sang cho Nguyễn Bá H. Ngày 01/10/2020, UBND huyện Hưng Nguyên đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CY140487, mảnh đất thửa số 1973, tờ bản đồ số 10, địa chỉ ở khối 8, thị trấn Hưng Nguyên với diện tích 524,8m^2 cho Nguyễn Bá H. Sau khi được cấp giấy, H đưa giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Bá H và các giấy tờ liên quan cho vợ chồng chị T, anh T để làm hồ sơ tách bìa chuyển quyền sử dụng. Đến ngày 29/12/2020, vợ chồng anh T và chị T đã giao đủ cho H số tiền 1.140.000.000đ (có viết giấy nhận tiền). Trong khi vợ chồng anh T, chị T đang làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần diện tích 365,3 m^2 đất đã mua của H thuộc thửa số 1973 tờ bản đồ 10 tại khối 8 thị trấn HN, huyện HN thì vào ngày 02/12/2020, khi H đang ở nhà thì có chị Phan Thị T và anh Nguyễn Văn C đến. T hỏi H: “Có vạt đất mô không em bán cho chị vạt". H nói: “Có vạt đó”. Sau đó H chỉ cho chị T và anh C đúng phần diện tích mà H đã bán cho vợ chồng chị T, anh T. hai bên thống nhất: Chị T và anh C mua của H 364 m^2 đất tại thửa số 1973, tờ bản đồ số 10 với giá 5.500.000đ/ 1 m^2. Sau đó, chị T và anh C đã 03 lần nộp tiền đặt cọc để mua đất cho H với tổng số tiền là 170.000.000 đồng. Ngày 26/01/2021

(Ngày nộp tiền đặt cọc lần 3), H, chị T và anh C đi đến Văn phòng công chứng Hưng Nguyên để lập văn bản thỏa thuận và đặt cọc tổng số tiền là 170.000.000 đồng. Mặc dù biết rõ chị T và anh T đang làm chủ tục để tách bìa, chuyển quyền sử dụng đất nhưng ngày 26/3/2021, H tiếp tục viết giấy xin gia hạn hợp đồng đặt cọc với chị T, anh C và hứa hẹn ngày 31/3/2021 sẽ giao đầy đủ giấy tờ đất đai cho chị T, anh C để họ đi làm thủ tục tách bìa, chuyển quyền sử dụng đất. Đến tháng 05/2021, khi chị T và Chung phát hiện mảnh đất đặt cọc mua của H đã bị H bán cho anh T và chị T trước đó, chị T và anh C đến nhà tìm H để đòi lại số tiền đã đặt cọc nhưng H không có tiền để trả lại. Nên ngày 07/6/2021, chị T đã viết đơn tố cáo gửi đến Công an huyện Hưng Nguyên.

Tại bản kết luận giám định số 253/KL-PC09(Đ3) ngày 23/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Chữ ký, chữ viết "Nguyễn Bá H" trên các tài liệu ký hiệu từ A1 đến A4 so với chữ ký, chữ viết của Nguyễn Bá H trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M3 là do cùng một người ký, viết ra.

Về dân sự: Chị Phan Thị T, anh Nguyễn Văn C đã nhận lại số tiền 170.000.000đ tiền cọc và 50.000.000đ tiền bồi thường.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Bá H đã khai nhận hành vi mà bị cáo thực hiện giống như nội dung bản cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu trên.

Cáo trạng số 55/CT-VKS-HS ngày 14/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Bá H về tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá H phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Bá H từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Hưng Nguyên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên*: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh*:

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Mặc dù, vào tháng 04/2020 bị cáo Nguyễn Bá H đã nhận tiền đặt cọc để bán cho vợ chồng anh Vũ Xuân T, chị Lê Thị Huyền T 365,3m^2 đất thuộc thửa đất số 1973, tờ bản đồ 10 thuộc khối 8, thị trấn HN, huyện HN, Nghệ An. Đến ngày 29/12/2020 H đã nhận đủ số tiền 1.140.000.000đ bán đất do vợ chồng chị T giao. Tuy nhiên, trong thời gian vợ chồng chị T đang chờ Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất đã mua của Nguyễn Bá H thì ngày 02/12/2020 H đã cung cấp thông tin sai sự thật làm cho chị Phan Thị Thu và anh Nguyễn Văn Chung lầm tưởng phần diện tích đất mà anh C, chị T muốn mua vẫn đang là của bị cáo chưa chuyển nhượng cho ai. Nên chị T và anh C đã đặt cọc cho H 03 lần với tổng số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng) để mua phần diện tích đất mà H đã bán cho vợ chồng chị T, anh T. Ngày 26/01/2021, H đã ký văn bản đặt cọc số tiền 170.000.000đ tại Văn phòng công chứng Hưng Nguyên. Sau khi nhận số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng) bị cáo H đã chiếm đoạt toàn bộ số tiền này của chị T và anh C.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nên hành vi của bị cáo đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*:

Đây là vụ án xâm phạm quyền sỡ hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt 170.000.000đ của bị hại. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý nghiêm bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo sẽ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét thấy: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng lại có nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và răn đe bị cáo. Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và nghiêm minh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là lao động tư do, không có nghề nghiệp, không có tài sản có giá trị. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (là hình phạt tiền) đối với bị cáo.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại đã được bị cáo bồi thường đầy đủ thiệt hại không có yêu cầu gì thêm nên Tòa miễn xét.

[6]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá H phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để tạm giam là ngày 19/7/2021.

2. Về án phí*:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Nguyễn Bá H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại đều có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Nhung **Ngô Phú Anh Tài** **Nguyễn Thị Kim Thanh**